

Ngày			
31/12/2025			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng

2025		
ROE	18.8%	+/- YoY ▼ 1.2%

Q4/25			
DT thuần	356	QoQ ▲ 14.0 ▲ 3.9%	YoY ▼ 30.0 ▼ 7.9%
	tỷ VNĐ		

2025		
DT thuần	1,312	YoY ▼ 244 ▼ 15.6%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN gộp	137	QoQ ▲ 20.0 ▲ 16.9%	YoY ▼ 18.0 ▼ 11.7%
	tỷ VNĐ		

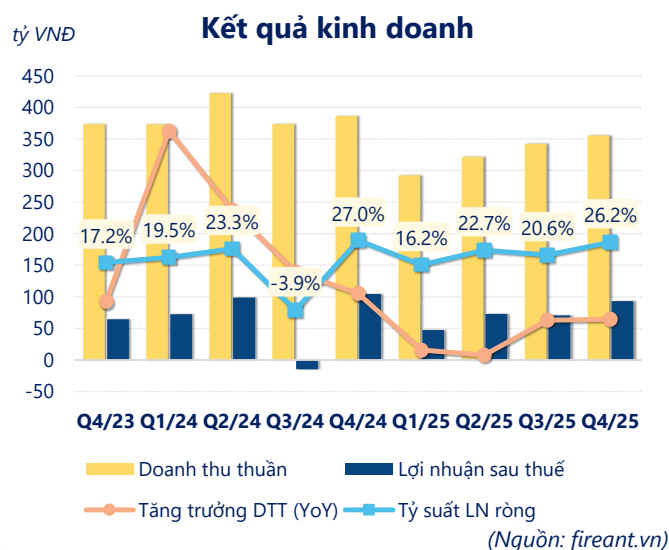
2025		
LN gộp	434	YoY ▲ 5.00 ▲ 1.2%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN thuần	120	QoQ ▲ 32.0 ▲ 36.0%	YoY ▼ 10.0 ▼ 8.0%
	tỷ VNĐ		

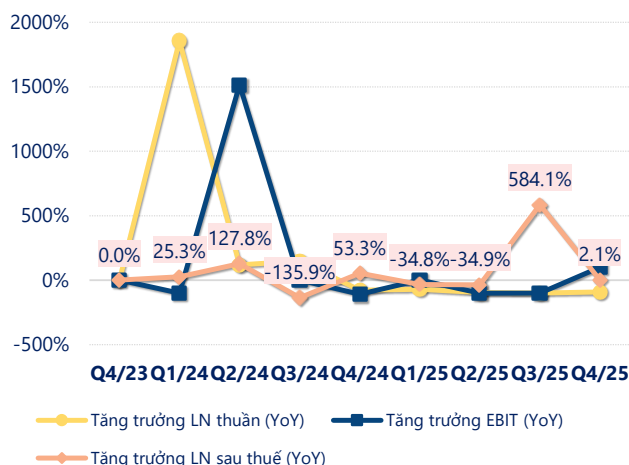
2025		
LN thuần	355	YoY ▲ 27.0 ▲ 8.4%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN sau thuế	93.3	QoQ ▲ 22.9 ▲ 32.5%	YoY ▼ 10.7 ▼ 10.3%
	tỷ VNĐ		

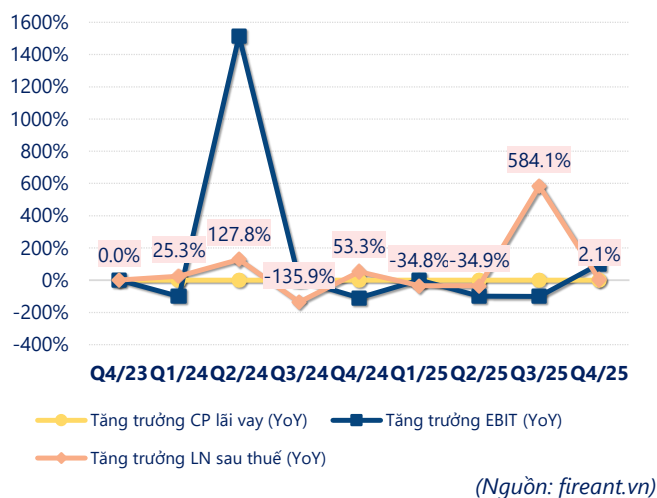
2025		
LN sau thuế	284	YoY ▲ 23.0 ▲ 8.9%
	tỷ VNĐ	



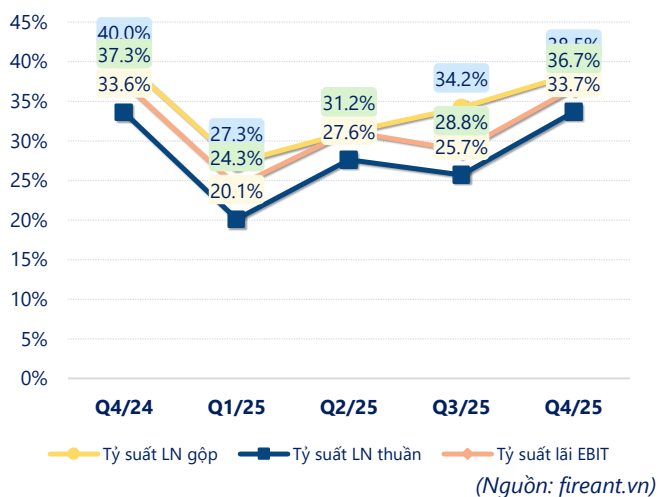
Tăng trưởng lợi nhuận



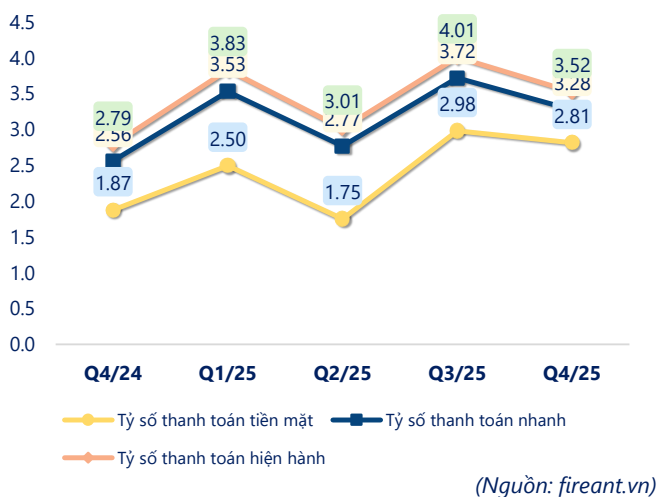
Tăng trưởng chi phí



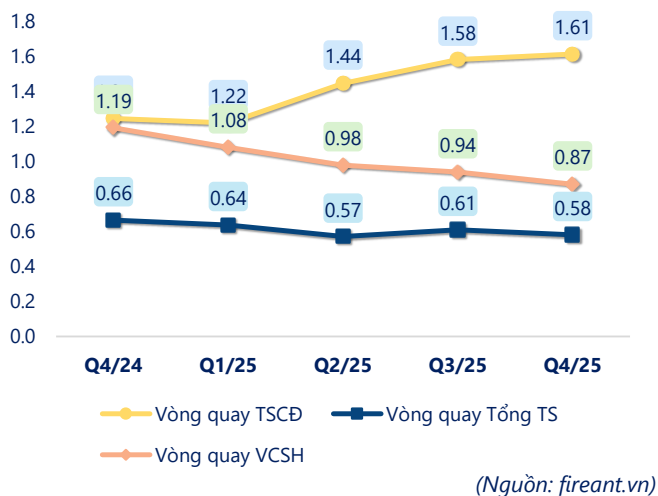
Tỷ suất lợi nhuận



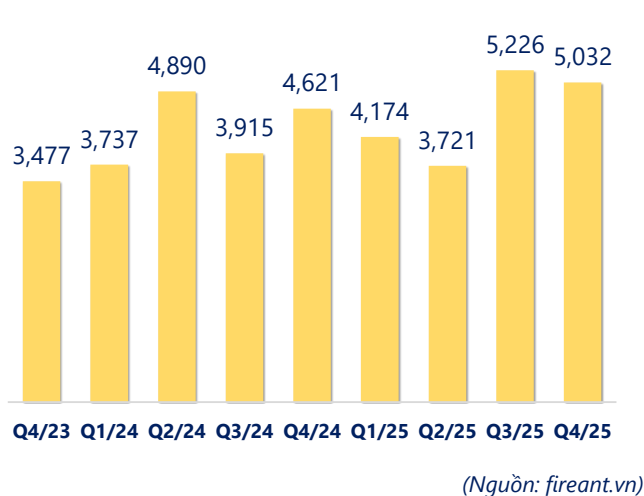
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	356	386	-7.9%	1,312	1,556	-15.6%
Giá vốn hàng bán	219	232	-5.7%	879	1,127	-22.0%
Lợi nhuận gộp	137	155	-11.7%	434	429	1.2%
Doanh thu HĐTC	14.1	9.61	46.6%	40.5	42.7	-5.0%
Chi phí TC	11.9	14.4	-17.6%	47.2	74.4	-36.6%
Chi phí lãi vay	10.7	14.0	-23.5%	44.7	67.1	-33.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.78	5.27	-28.3%	17.4	19.0	-8.6%
Chi phí QLDN	15.6	14.8	5.6%	54.4	50.0	8.8%
LN thuần từ HĐKD	120	130	-8.0%	355	328	8.4%
Lợi nhuận khác	0.03	0.40	-92.5%	0.41	-2.19	119%
LN trước thuế	120	130	-7.9%	356	326	9.3%
Lợi nhuận sau thuế	93.3	104	-10.3%	284	261	8.9%
LNST của CĐ cty mẹ	93.3	104	-10.3%	284	261	8.9%

(Nguồn: fireant.vn)

